TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2021/QĐST-HNGĐ	*Hòa An, ngày 07 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th; Sinh năm: 1977;

Địa chỉ: Nam Phong, xã Hưng Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Bị đơn: Anh Lưu Trương Ch; Sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Xóm Nà T, xã Lê Ch, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/4/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th và bị đơn anh Lưu Trương Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lưu Trương Ch thuận tình ly hôn.

Về con chung: Thỏa thuận giao con họ tên Trương Mạnh H, sinh ngày 22/8/2017 cho anh Lưu Trương Ch trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi xét thấy cần thiết.

Về cấp dưỡng: Thỏa thuận, chị Thục không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Chính không yêu cầu.

Về Tài sản, cho vay, nợ chung: Chị Th, anh Ch thừa nhận vợ chồng không có tài sản, vay nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Th, anh Ch mỗi người phải chịu 75.000đ tiền án phí cho việc hòa giải thành, chị Th tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm bao gồm cả phần anh Ch tổng cộng là 150.000đ. Chị Th thuộc diện hộ nghèo nên được miễn tiền án phí 75.000đ, chị Th phải chịu nộp 75.000đ tiền án phí phần tự nguyện nộp thay anh Ch nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo Biên lai số AA/2018/0001532 ngày 04/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa An, chị Th được hoàn lại số tiền tạm ứng đã nộp là 225.000đ.

3. **Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm**.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án tỉnh;
- Chi cục thi hành án DS huyện HA;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

HOÀNG KIM CHI